

PHẦN III

ĐĂNG KÝ SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG, ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO

Câu 24. Tổ chức tôn giáo có được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho tín đồ tại những nơi chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho những người thuộc tổ chức không? Để được thực hiện quyền này cần phải đáp ứng các điều kiện gì?

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật, tổ chức tôn giáo được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho tín đồ tại những nơi chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho những người thuộc tổ chức.

- Khi thực hiện quyền này phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo;

+ Nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung có người đại diện là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự;

+ Nội dung sinh hoạt tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật này.

Câu 25. Những người theo tôn giáo không thuộc tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung không? Để được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cần phải đáp ứng các điều kiện gì?

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật thì những người theo tôn giáo không thuộc tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.

- Khi thực hiện quyền này phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo;

+ Nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung có người đại diện là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tổ tụng hình sự;

+ Nội dung sinh hoạt tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật này;

+ Có giáo lý, giáo luật;

+ Tên của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung không trùng với tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tên tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc tên danh nhân, anh hùng dân tộc.

Câu 26. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung được Luật quy định như thế nào?

Theo quy định tại Điều 17 của Luật thì trình tự, thủ tục, thẩm quyền chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung được quy định như sau:

- Tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc người đại diện của nhóm người theo tôn giáo không thuộc tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo gửi hồ sơ đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo.

- Hồ sơ đăng ký gồm:

+ Văn bản đăng ký nêu rõ tên tổ chức đăng ký; tên tôn giáo; họ và tên, nơi cư trú của người đại diện; nội dung, địa điểm, thời gian sinh hoạt tôn giáo, số lượng người tham gia;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo;

+ Sơ yếu lý lịch của người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung;

+ Bản tóm tắt giáo lý, giáo luật đối với việc đăng ký của nhóm người theo tôn giáo không thuộc tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

- Về thẩm quyền chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 17 của Luật, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ; trường hợp từ chối đăng ký phải nêu rõ lý do.

Câu 27. Điều kiện để tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo được quy định như thế nào?

Theo quy định tại Điều 18 của Luật, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có giáo lý, giáo luật, lễ nghi;

- Có tôn chỉ, mục đích, quy chế hoạt động không trái với quy định của pháp luật;

- Tên của tổ chức không trùng với tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tên tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc tên danh nhân, anh hùng dân tộc;

- Người đại diện, người lãnh đạo tổ chức là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự;

- Có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở;

- Nội dung hoạt động tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật này.

Câu 28. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo được Luật quy định như thế nào?

Theo quy định tại Điều 19 của Luật thì trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo được quy định như sau:

- Tổ chức có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 18 của Luật gửi hồ sơ đăng ký hoạt động tôn giáo đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- *Hồ sơ đăng ký gồm:*

+ Văn bản đăng ký nêu rõ tên tổ chức; tên tôn giáo; tôn chỉ, mục đích; nội dung, địa bàn hoạt động; nguồn gốc hình thành, quá trình phát triển ở Việt Nam; họ và tên người đại diện tổ chức; số lượng người tin theo; cơ cấu tổ chức, địa điểm dự kiến đặt trụ sở;

+ Danh sách, sơ yếu lý lịch, phiếu lý lịch tư pháp, bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Bản tóm tắt giáo lý, giáo luật, lễ nghi;

+ Quy chế hoạt động của tổ chức;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở.

- *Về thẩm quyền cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo:* Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động ở

một tỉnh; cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở trung ương cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh; trường hợp từ chối cấp chứng nhận đăng ký phải nêu rõ lý do.

Câu 29. Tổ chức sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo được thực hiện các hoạt động nào?

Theo quy định tại Điều 20 của Luật, tổ chức sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo được thực hiện các hoạt động sau đây:

- Tổ chức các cuộc lễ tôn giáo, sinh hoạt tôn giáo, giảng đạo, bồi dưỡng giáo lý.
- Bổ nhiệm, bầu cử, suy cử chức việc.
- Sửa chữa, cải tạo trụ sở.
- Tham gia hoạt động từ thiện, nhân đạo.
- Tổ chức đại hội thông qua hiến chương.